TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 11 – 2017
"V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Ẩn**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Thu Hà**.

2. Ông **Huỳnh Chí Trình**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Kiều Minh Tiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 594/2017/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về "***Tranh chấp về hôn nhân và gia đình***" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Mười H** - sinh năm: 1972 (vắng có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh L.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh K** - sinh năm: 1976 (vắng có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã TT, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 09/8/2017, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Mười H trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị K do tự quen biết rồi đi đến hôn nhân; Anh chị có tổ chức lễ cưới vào năm 2001 nhưng không có đăng ký kết hôn.

Sau ngày cưới anh chị sống chung với gia đình cha mẹ ruột của anh tại ấp Bà Phận, xã Trung Chánh. Thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp với nhau. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2003 cho đến nay.

Nay anh Mười H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên anh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh K.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Phước Ho, sinh này 18/12/2002. Hiện nay cháu Ho đang sống chung với chị K. Cháu Ho có nguyện vọng muốn được sống chung với chị K. Sau khi ly hôn anh Mười H đồng ý để chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ho và anh không cấp dưỡng nuôi cháu Ho.

- *Về tài sản chung:* Anh Mười H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ phải thu, phải trả:* Anh Mười H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh K:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị K thống nhất theo lời trình bày của anh Mười H.

Nay chị K đồng ý ly hôn với anh Mười H.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Phước Ho, sinh này 18/12/2002. Cháu Ho hiện đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị K yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ho và không yêu cầu anh Mười H cấp dưỡng nuôi cháu Ho.

- *Về tài sản chung:* Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ phải thu, phải trả:* Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bảng khai ý kiến ngày 02/11/2017 cháu Ho có nguyện vọng muốn sống chung với chị K.*

Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: Đơn xin xác nhận, Chứng minh nhân dân (bản sao), Sổ hộ khẩu (bản sao), EMS chuyển phát nhanh, Đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án.

Bị đơn đã nộp: Bảng khai ý kiến, Giấy khai sinh (bản sao), Đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

- Anh Nguyễn Văn Mười H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị K. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Mười H và bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh K có đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Mười H và chị K.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Mười H và chị K do quen biết rồi đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới vào năm 2001 nhưng anh chị không có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên anh Mười H và chị K không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

- *Về con chung:* Anh Mười H và chị K có 01 con chung tên Nguyễn Phước Ho, sinh này 18/12/2002. Cháu Ho hiện đang sống chung với chị K. Cháu Ho có nguyện vọng muốn được tiếp tục sống chung với chị K. Sau khi ly hôn anh Mười H và chị K thống nhất giao cháu Ho cho chị K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Mười H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ho nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Mười H và chị K về con chung là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung:* Anh Mười H và chị K không có yêu cầu Tòa án giải quyết, miễn xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Anh Mười H và chị K không có yêu cầu Tòa án giải quyết, miễn xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Văn Mười H phải nộp tiền án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**** Tuyên xử:***

- *Về mối quan hệ hôn nhân*: Không công nhận anh Nguyễn Văn Mười H và chị Nguyễn Thị Thanh K là vợ chồng.

- *Về con chung*: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn Mười H và chị Nguyễn Thị Thanh K là giao con chung tên Nguyễn Phước Ho, sinh ngày 18/12/2002 cho chị Nguyễn Thị Thanh K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn Mười H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Ho.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: anh Nguyễn Văn Mười H và chị Nguyễn Thị Thanh K không có yêu cầu Tòa án giải quyết, miễn xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: anh Nguyễn Văn Mười H và chị Nguyễn Thị Thanh K không có yêu cầu Tòa án giải quyết, miễn xét.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*:

Buộc anh Nguyễn Văn Mười H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0} 0008307 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vũng Liêm. Anh Nguyễn Văn Mười H đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Chị Nguyễn Thị Thanh K không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Văn Ẩn

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.